

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK R' TÍH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK R' TÍH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R' tít;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R' tít ngày 26/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R' tít thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022.

a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH/KH
1	Sản lượng điện	Tr.kwh	696,2	720,4	103%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	690,5	770,1	112%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	301,4	364,7	121%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	178,0	194,2	109%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30	38	127%

b. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng điện	Tr.kwh	714,6
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	781,0
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	517,5
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	185,0
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	40

1.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 20121

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021 với những nội dung chính như sau:

a. Báo cáo tài chính riêng:

- Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tài ngày 31/12/2021

Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	334.746	444.984
2. Tài sản dài hạn	1.937.670	1.768.357
Tổng tài sản	2.272.416	2.213.341
3. Nợ phải trả	681.737	595.553
4. Vốn chủ sở hữu	1.590.679	1.617.788
Tổng cộng nguồn vốn	2.272.416	2.213.341

- Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021

+ Tổng doanh thu: 774.625 triệu đồng

+ Tổng chi phí: 409.922 triệu đồng

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN: 364.703 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 345.838 triệu đồng

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:

- Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tài ngày 31/12/2021

Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	304.419	455.651
2. Tài sản dài hạn	2.361.412	2.143.473
Tổng tài sản	2.665.831	2.599.124
3. Nợ phải trả	990.185	899.056
4. Vốn chủ sở hữu	1.675.646	1.700.068
Tổng cộng nguồn vốn	2.665.831	2.599.124

- Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021.

+ Tổng doanh thu: 810.817 triệu đồng

+ Tổng chi phí: 447.460 triệu đồng

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN: 363.357 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 343.152 triệu đồng

1.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
I	Các chỉ tiêu	
1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	363.357.321.437
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	20.205.211.435
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	343.152.110.002
4	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước để lại	65.088.677.585
5	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế (I.5=I.3+I.4)	408.240.787.587
II	Phân phối lợi nhuận	
1	Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 38% VDL)	380.000.000.000
2	Trích thù lao HĐQT và BKS (1% LNST năm 2021, nhưng tối đa 3 tỷ đồng)	3.000.000.000

00369
ONG T
S PHA
IUY Đ
AK R
GHIA-

3	Trích quỹ khen thưởng (3% LNST năm 2021)	10.294.563.300
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối [II.4=I.5-II.1-II.2-II.3)	14.946.224.287

1.6. Thông qua Tờ trình quyết toán trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và phương án chi trả thù lao năm 2022.

a. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (Báo cáo kiểm toán) : 343,152 tỷ đồng
- Mức thù lao được hưởng (1% LNST, không quá 3 tỷ) : 3,000 tỷ đồng
- Thực hiện chi trả trong năm 2021 : 1,656 tỷ đồng
- Còn lại sẽ thực hiện chi trả trong năm 2022 : 1,344 tỷ đồng

b. Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2022: 1% lợi nhuận sau thuế nhưng không qua ba (03) tỷ đồng.

1.7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty

1.8. Thông qua danh sách bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

1.9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

a. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1	Ông Đặng Chính Trung	221.837.585	233,19%
2	Ông Chu Văn Quyền	103.717.650	109,03%
3	Ông Nguyễn Văn Thịnh	25.040.000	26,32%
4	Ông Trần Quang Hào	25.028.000	26,31%
5	Ông Lê Văn Trán	100.028.980	105,15%

b. Danh sách trúng cử thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
-----	-----------	--------------	---------------

1	Ông Võ Thái	145.269.056	152,71%
2	Ông Trần Quý Đạt	18.318.325	19,26%
3	Bà Trần Thị Thanh Thế	121.803.948	128,04%

1.10. Thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Điều 2: Điều khoản thi hành

2.1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2.2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể Cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Website Cty;
- Lưu ĐHCĐ, HĐQT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Đặng Chính Trung

C.P. 2022